

Cập nhật VPB – KHẢ QUAN

17/10/2025

Cao Việt Hùng, CFA

(028) 7300 7000 (ext: 1049)

hungcv@acbs.com.vn**Khuyến nghị****KHẢ QUAN**

HOSE: VPB

Ngân hàng

Giá hiện tại (VND) 31.850

Giá mục tiêu (VND) 37.000

Tỷ lệ tăng giá +15,8%

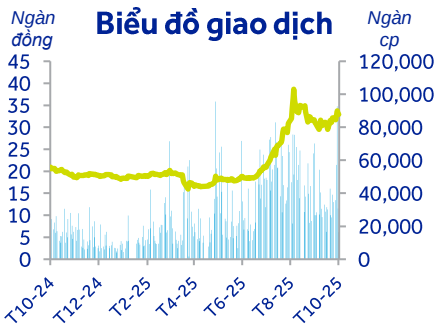
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 1,6%

Tổng tỷ suất lợi nhuận +17,4%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	76,0	4,7	59,2	63,5
Tương đối	35,5	-0,8	38,8	22,9

Nguồn: Bloomberg

**Cơ cấu sở hữu**

Chủ tịch & liên quan	33,6%
SMBC	15,0%
Phó Chủ tịch 1 & liên quan	7,7%
Phó Chủ tịch 2 & liên quan	5,6%
Dragon Capital	3,5%
Khác	65,4%

Thống kê

17-10-2025

Mã Bloomberg

VPB VN

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 15.150-38.900

SL lưu hành (triệu cp) 7.934

Vốn hóa (tỷ đồng) 261.026

Vốn hóa (triệu USD) 9.904

Room khối ngoại còn lại (%) 6,1

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 91,8

KLGD TB 3 tháng (cp) 46.125.870

VND/USD 26.356

VNIndex / HNX 1753,45/277,64

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPB)

Chúng tôi khuyến nghị **KHẢ QUAN** đối với cổ phiếu VPB với giá mục tiêu 1 năm là 37.000 đồng/cp. Giá mục tiêu của chúng tôi dựa trên (1) P/E mục tiêu 9,6x và (2) tiềm năng tái định giá từ việc IPO CTCK VPBS. Triển vọng lợi nhuận tăng trưởng mạnh (2025F: +40,0% svck và 2026F: +32,2% svck) nhờ tăng trưởng tín dụng ở mức cao và chất lượng tài sản ổn định.

KQKD Q3/25 tăng trưởng mạnh mẽ với LNTT đạt 9.166 tỷ đồng (+76,7% svck và +47,5% sv quý trước), được dẫn dắt bởi tăng trưởng tín dụng tốt, chất lượng tài sản ổn định và lợi nhuận đột biến của CTCK con VPBS.

Tín dụng tăng mạnh (+39,3% svck và +28,5% svdn) đến từ các mảng cho vay mua nhà, BĐS, xây dựng, sản xuất, thương mại, nhà hàng khách sạn và dịch vụ tài chính. Lãi suất cho vay ở cả VPB mẹ và Fe Credit ổn định giúp **NIM đi ngang ở mức 5,7%**. **Thu nhập ngoài lãi tăng mạnh 74,6% svck** nhờ mảng tự doanh (cổ phiếu và TPDN) của CTCK con VPBS.

Chất lượng tài sản ổn định dù rủi ro tiềm ẩn đang gia tăng. Tỷ lệ nợ xấu giảm 46 bps sv quý trước về mức 3,51%. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rủi ro tiềm ẩn lại tăng lên khi tỷ lệ nợ nhóm 2 nhích tăng 58 bps lên 3,61% và số ngày dự thu lãi tăng lên 47 ngày so với những quý trước đó là 35-40 ngày. Bên cạnh đó, dư nợ cho vay BĐS-XD của VPB gia tăng nhanh chóng (+33% svck và +10,3% sv quý trước) khiến rủi ro tập trung của VPB tại lĩnh vực này cao hơn, do đó, diễn biến thị trường BĐS trong thời gian tới cần được quan sát chặt chẽ.

Chi phí dự phòng tăng chậm lại (+6,8% svck và +10,6% sv quý trước) nhờ chất lượng tài sản ổn định. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu cải thiện nhẹ lên mức 55%.

Cho năm 2025, chúng tôi dự báo LNTT của VPB đạt 28.003 tỷ đồng, tăng trưởng 40,0% svck (kế hoạch ĐHCĐ: 25%). **Dự báo năm 2026, LNTT sẽ tiếp tục tăng 32,2% svck** nhờ (1) tăng trưởng tín dụng 29,5% svck, (2) NIM ổn định ở mức 5,8%, và (3) chi phí trích lập dự phòng tăng 20,8% svck.

Trong tháng 10, CTCK con VPBS sẽ IPO (tỷ lệ 20% sau phát hành) với giá 33.900 đồng/cp và niêm yết vào tháng 12 sau đó. Chúng tôi cho rằng đây mức định giá hợp lý trong bối cảnh TTCK hiện tại và kỳ vọng VPBS sẽ IPO thành công 100% slcp. Theo đó, giá mục tiêu của VPB được nâng thêm 3.854 đồng/cp, lên **37.000 đồng/cp**.

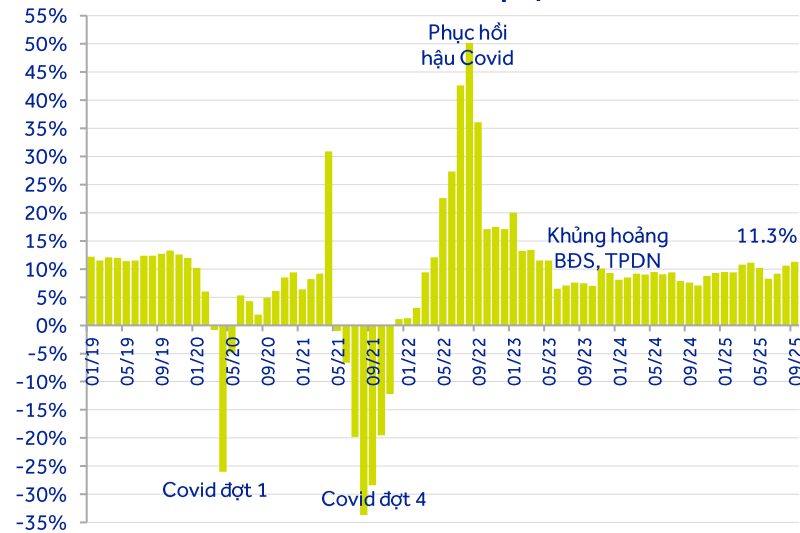
(Đơn vị: tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Tăng trưởng tín dụng	18,7%	25,0%	25,6%	18,0%	34,0%	29,5%
NIM	8,16%	8,11%	6,14%	6,39%	5,84%	5,83%
Tỷ lệ thu nhập ngoài lãi	22,5%	29,0%	23,3%	21,2%	21,9%	18,6%
Tăng trưởng tổng thu nhập	13,5%	30,5%	-13,9%	25,2%	18,0%	25,0%
CIR	24,2%	24,4%	28,0%	23,0%	23,0%	22,1%
Chi phí tín dụng (%)	-5,45%	-5,21%	-4,63%	-4,26%	-3,50%	-3,20%
LN trước thuế	14.364	21.220	10.804	20.013	28.017	37.030
Tăng trưởng	10,3%	47,7%	-49,1%	85,2%	40,0%	32,2%
LN thuộc về cổ đông	11.721	18.168	9.974	15.779	22.048	29.198
EPS điều chỉnh (VND)	2.601	2.694	1.257	1.989	2.779	3.680
BVPS điều chỉnh (VND)	17.394	14.360	16.969	17.886	20.165	23.345
ROA	2,4%	3,1%	1,4%	1,8%	2,0%	2,1%
ROE	17,9%	20,7%	8,6%	11,4%	14,6%	16,9%
CAR (Basel 2)	14,3%	14,9%	17,1%	15,5%	13,1%	12,0%
P/E (x)	21,6	14,0	25,4	16,1	11,5	8,7
P/B (x)	3,2	2,6	1,9	1,8	1,6	1,4
Cổ tức mỗi cp (VND)	-	-	1.200	1.000	500	500
Lợi suất cổ tức	0,0%	0,0%	3,8%	3,1%	1,6%	1,6%

Tỷ lệ nợ quá hạn giảm mạnh về mức trước dịch và duy trì ổn định

Sau giai đoạn khó khăn 2020–2023 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và khủng hoảng thị trường BĐS–TPDN khiến tỷ lệ nợ quá hạn tại VPB và công ty con FE Credit có thời điểm tăng mạnh lên 16–18%, chúng tôi nhận thấy **nợ xấu đã đạt đỉnh vào giữa năm 2024 và hiện đang giảm rõ rệt**, quay về mức tương đương giai đoạn trước Covid-19.

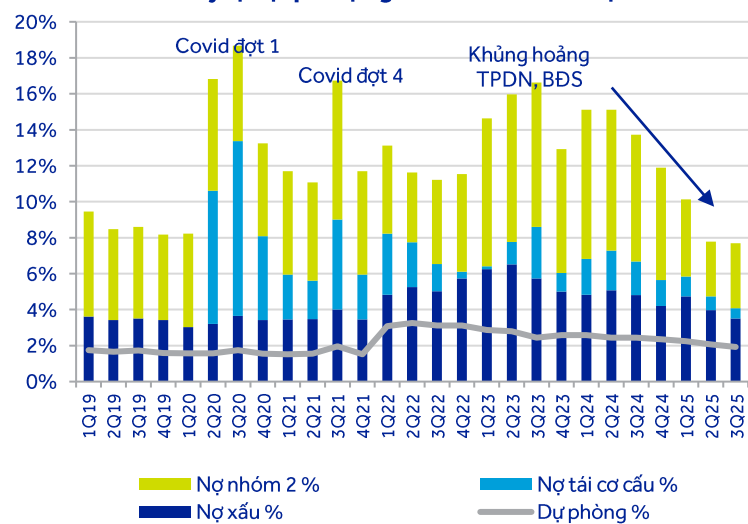
Thị trường BĐS sôi động và tiêu dùng trong nước phục hồi tốt. Doanh số bán lẻ T9/25 tăng trưởng 11,3% svck – gần tương đương mức 12-13% trong giai đoạn trước Covid-19. Điều này cộng với sự hỗ trợ tái cơ cấu của SMBC giúp tình hình tại **công ty con FE Credit dần ổn định**.

Doanh số bán lẻ (svck) phục hồi tốt



Nguồn: Cục Thống kê

Tỷ lệ nợ quá hạn giảm về mức trước dịch



Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Nhờ triển vọng cải thiện chất lượng tài sản và tăng trưởng lợi nhuận mạnh mẽ (2025F: +40% y/y, 2026F: +32% y/y), chúng tôi sử dụng P/E mục tiêu **9,6 lần** – tương đương trung bình nhóm ngân hàng cùng hạng (MBB, TCB, ACB, STB, HDB, VIB). Lưu ý rằng các ngân hàng trên cũng đang giao dịch ở mức P/E cao hơn khoảng 1 độ lệch chuẩn so với trung vị lịch sử nhờ triển vọng tích cực của ngành. Theo đó, giá mục tiêu của VPB (trong trường hợp chưa tính đến giá trị đánh giá lại VPBS) là **33.200 đồng/cp**.

(Đơn vị: tỷ đồng)

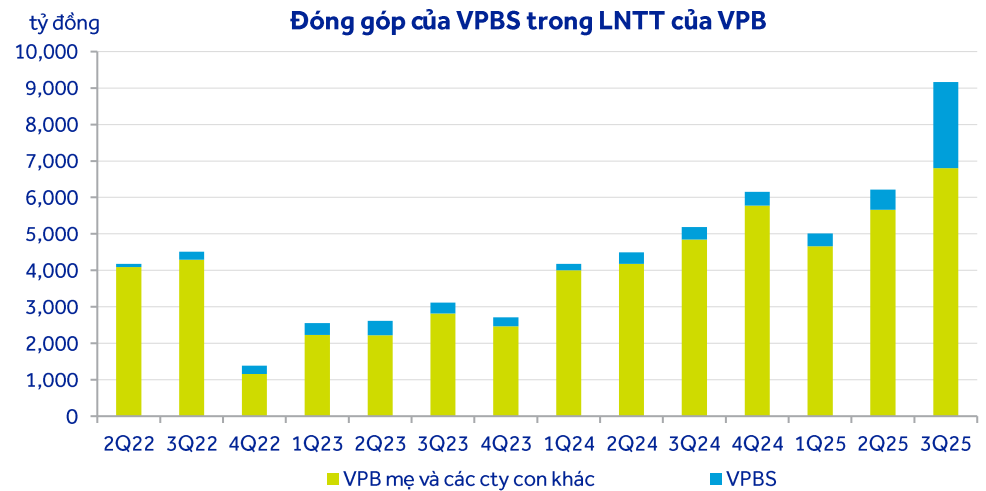
Mã CK	Vốn hóa 14/10/25	Tổng tài sản Q2/25	VCSH Q2/25	Tỷ lệ nợ xấu Q2/25	Tỷ lệ nợ nhóm 2 Q2/25	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu Q2/25	CAR (Basel 2) Q4/24	ROA (TTM)	ROE (TTM)	P/E	P/B
MBB	220.304	1.289.644	127.804	1,6%	1,3%	88,9%	11,8%	2,1%	21,4%	9,0	1,8
TCB	292.662	1.037.645	161.827	1,3%	0,6%	108,5%	15,4%	2,2%	14,3%	13,7	1,9
ACB	137.406	933.541	87.211	1,3%	0,5%	76,3%	11,8%	2,0%	20,2%	8,1	1,6
STB	114.998	807.339	59.821	2,5%	0,8%	75,4%	10,1%	1,5%	20,7%	9,9	1,9
HDB	114.114	784.096	64.626	2,5%	4,0%	47,2%	14,0%	2,0%	25,2%	8,0	1,8
VIB	68.591	530.909	43.628	3,6%	3,0%	37,2%	11,9%	1,5%	17,8%	9,1	1,6
Trung bình	158.012	897.196	90.819	2,1%	1,7%	72,3%	12,5%	1,9%	19,9%	9,6	1,8
VPB	251.505	1.104.719	152.183	4,0%	3,2%	52,2%	15,5%	1,8%	12,2%	14,5	1,7

Nguồn: FiinPro-X, ACBS

Tiềm năng tái định giá nhờ thương vụ IPO VPBS

VPBS là công ty chứng khoán con do VPB sở hữu 100%, sau khi mua lại vào đầu năm 2022. Mục tiêu chiến lược của VPBS là mở rộng thị phần, phát triển sản phẩm công nghệ AI, tham gia sàn giao dịch tài sản số.

LNTT Q3/25 của VPBS tăng trưởng đột biến lên 2.360 tỷ đồng (+594% n/n +330% q/q) đến từ mảng tự doanh cổ phiếu, tư vấn và phân phối trái phiếu doanh nghiệp tăng mạnh nhờ TTCK thuận lợi.



Nguồn: VPB, VPBS

Từ ngày 10/10 - 31/10/2025, VPBS sẽ chào bán tối đa 375 triệu cổ phiếu, tương đương tỷ lệ **20%** sau phát hành. Giá IPO là 33.900 đồng/cp, tương đương **P/E trượt (pre-money) 21,8x, P/B trước phát hành (pre-money) 2,5 lần** và **P/B sau phát hành (post-money) 1,9x**. Đây là mức định giá vừa phải khi so sánh với những CTCK khác, dù điều này một phần lớn là nhờ LN tăng đột biến trong Q3/25 vừa qua.

Chúng tôi đánh giá VPBS sẽ IPO thành công 100% trong bối cảnh TTCK đang thuận lợi và thu về 12.713 tỷ đồng, tương đương mức vốn hoá sau phát hành 63.563 tỷ đồng và làm tăng giá trị định giá lại của VPB thêm 30.577 tỷ đồng, tương đương **3.854 đồng/cp**. Theo đó, giá mục tiêu của VPB tăng lên **37.000 đồng/cp**.

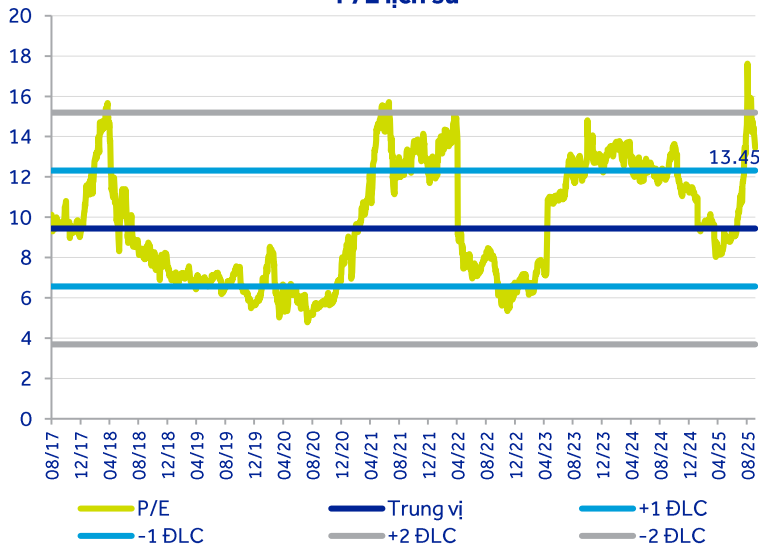
(Đơn vị: tỷ đồng)

CTCK	Sàn giao dịch	Vốn hoá 14/10/25	Tổng tài sản Q2/25	Vốn chủ sở hữu Q2/25	ROA	ROE	P/E	P/B
TCX	HOSE	108.171	65.134	30.063	7,2%	14,9%	22,6	2,5
SSI	HOSE	85.839	91.984	28.606	3,9%	11,4%	26,4	3,0
VIX	HOSE	57.429	24.385	17.719	9,9%	12,4%	27,0	3,2
VND	HOSE	36.079	47.919	19.632	3,3%	7,6%	23,8	1,8
VCI	HOSE	31.794	21.898	12.439	3,9%	7,8%	32,2	2,6
HCM	HOSE	29.591	34.937	10.184	2,7%	8,5%	23,0	2,9
SHS	HNX	24.106	17.333	11.185	6,9%	9,1%	23,4	2,2
MBS	HNX	22.857	25.551	7.354	3,7%	12,1%	23,2	3,1
FTS	HOSE	12.318	11.280	4.237	4,5%	10,9%	26,4	2,9
Trung bình		45.354	37.825	15.713	5,1%	10,5%	25,3	2,7
VPBS (*)	OTC	63.563	50.901	18.194	3,9%	7,4%	21,8	2,5

(*): vốn hoá VPBS dựa trên giá IPO là 33.900 đ/cp.

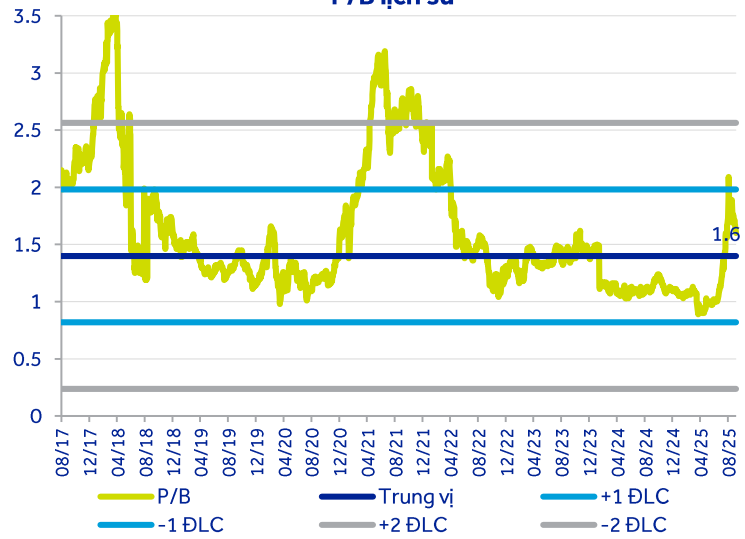
Nguồn: FiinPro-X, ACBS

P/E lịch sử



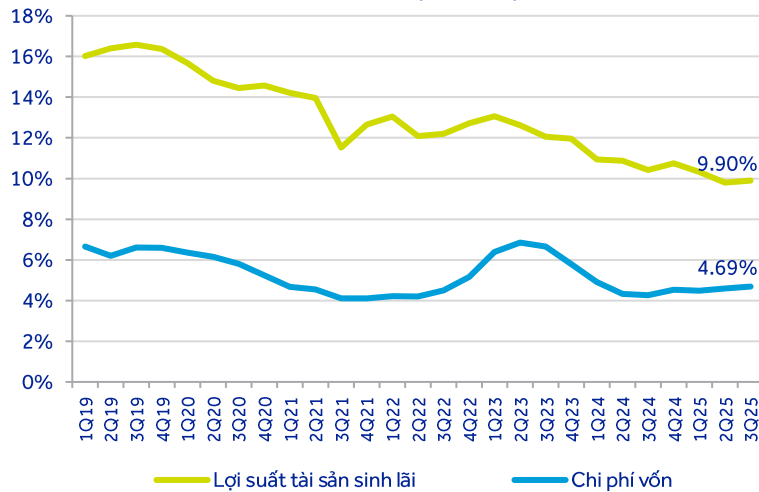
Nguồn: FiinPro-X, ACBS

P/B lịch sử



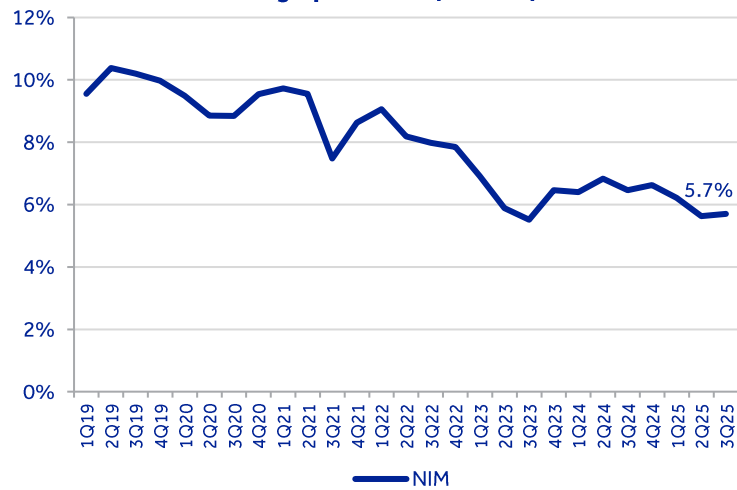
Nguồn: FiinPro-X, ACBS

Lãi suất cho vay tạo đáy...



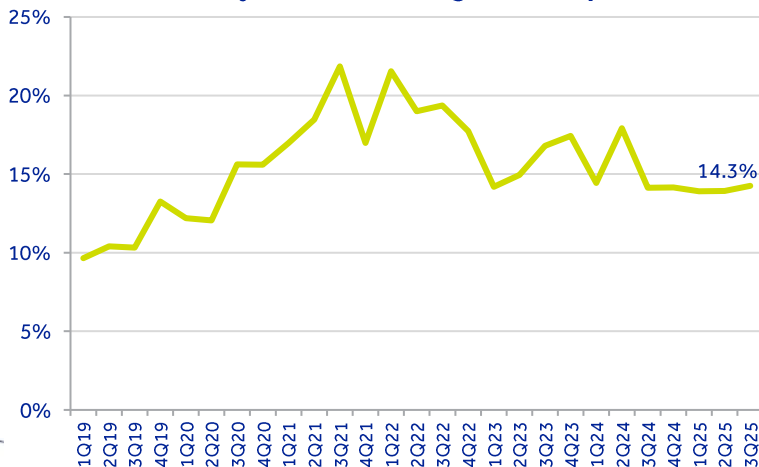
Nguồn: VPB, ACBS ước tính

... giúp NIM ổn định trở lại



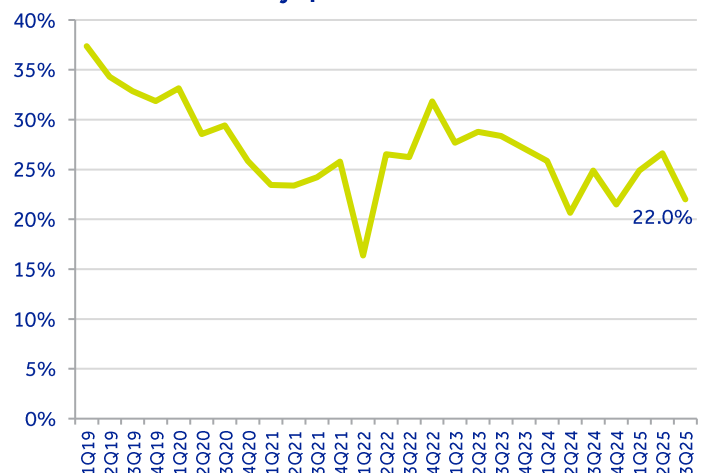
Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Tỷ lệ CASA vẫn đang ở mức thấp



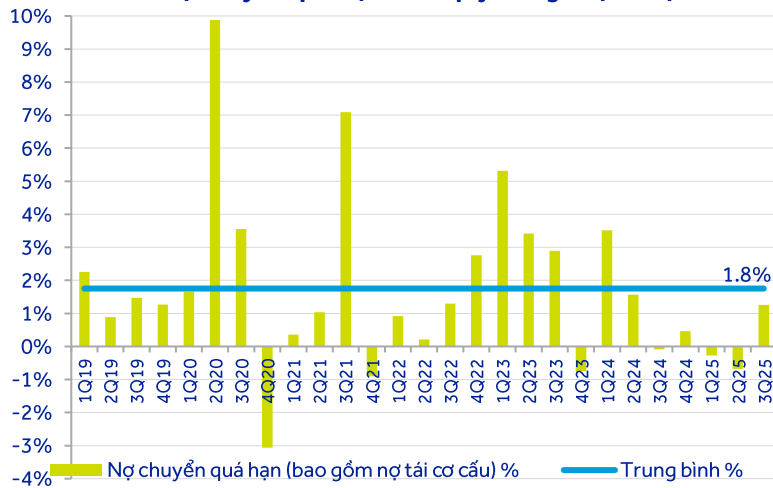
Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Tỷ lệ CIR ở mức tốt



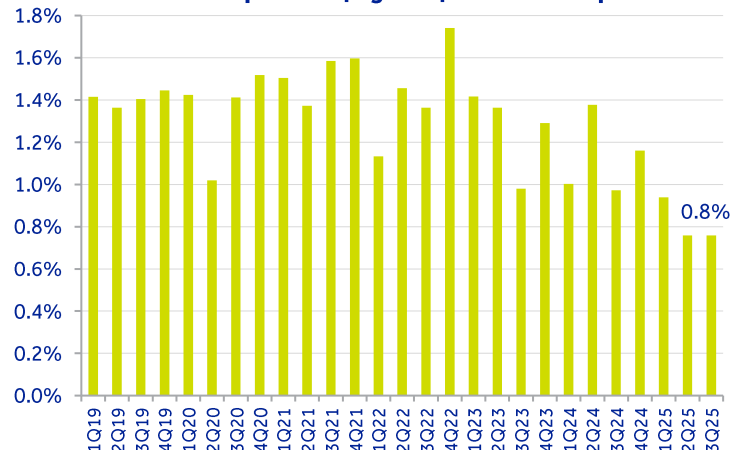
Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Nợ chuyển quá hạn (mỗi quý) tăng nhẹ trở lại



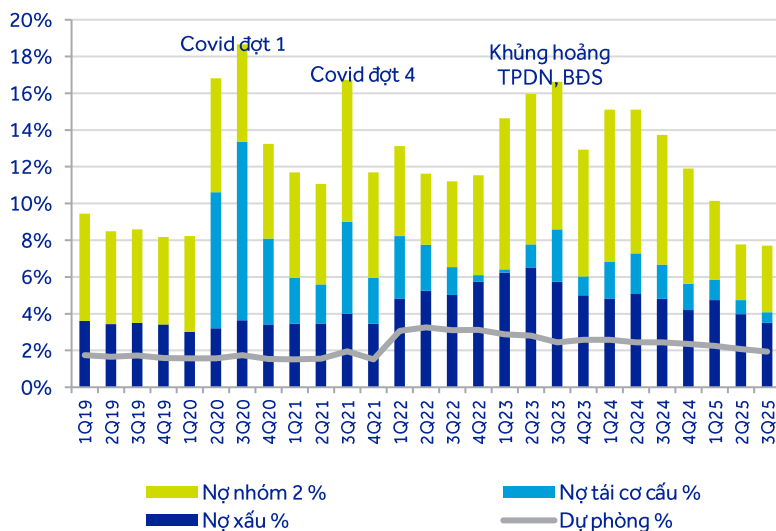
Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Chi phí tín dụng ổn định ở mức thấp



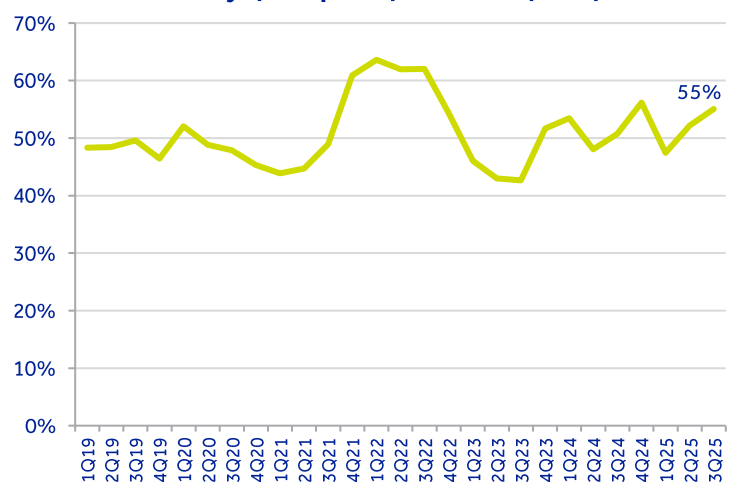
Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Chất lượng tài sản ổn định



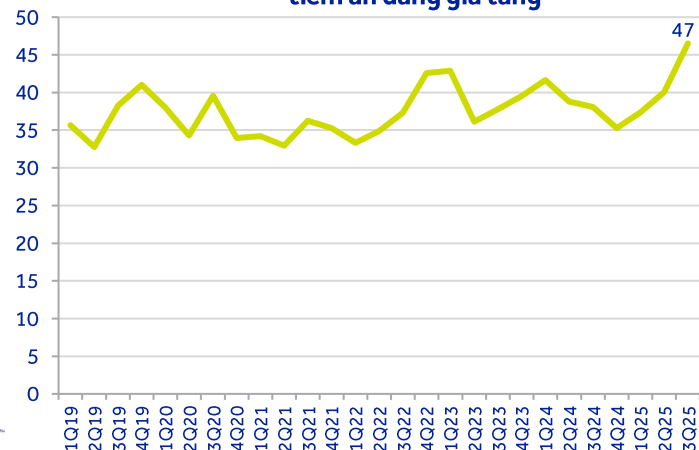
Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu cải thiện nhẹ



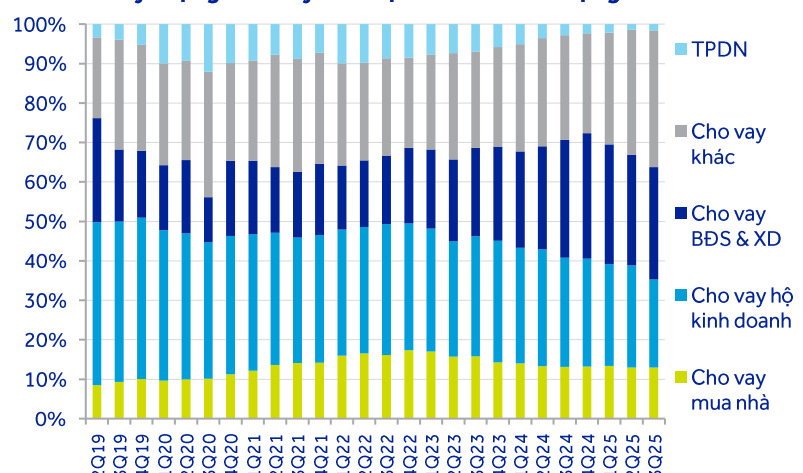
Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Số ngày lãi dự thu tăng lên cho thấy rủi ro tiềm ẩn đang gia tăng



Nguồn: VPB, ACBS ước tính

Tỷ trọng cho vay lĩnh vực BĐS-XD mở rộng



Nguồn: VPB, ACBS ước tính

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CÁC NGÂN HÀNG

(Đơn vị: tỷ đồng)

Mã CK	Sàn	Vốn hóa 14/10/25	Tổng tài sản Q2/25	VCSH Q2/25	Tỷ lệ nợ xấu Q2/25	Tỷ lệ nợ nhóm 2 Q2/25	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu Q2/25	CAR (Basel 2) Q4/24	ROA (TTM)	ROE (TTM)	P/E	P/B
BID	HOSE	287.174	2.991.644	162.737	2,0%	1,6%	89,3%	9,0%	0,9%	17,6%	11,1	1,8
CTG	HOSE	300.720	2.609.788	163.826	1,3%	1,0%	134,8%	9,5%	1,2%	20,0%	10,0	1,9
VCB	HOSE	527.243	2.217.637	213.749	1,0%	0,3%	213,8%	12,2%	1,7%	17,2%	15,2	2,5
MBB	HOSE	220.304	1.289.644	127.804	1,6%	1,3%	88,9%	11,8%	2,1%	21,4%	9,0	1,8
VPB	HOSE	251.505	1.104.719	152.183	4,0%	3,2%	52,2%	15,5%	1,8%	12,2%	14,5	1,7
TCB	HOSE	292.662	1.037.645	161.827	1,3%	0,6%	108,5%	15,4%	2,2%	14,3%	13,7	1,9
ACB	HOSE	137.406	933.541	87.211	1,3%	0,5%	76,3%	11,8%	2,0%	20,2%	8,1	1,6
SHB	HOSE	83.146	825.719	63.268	2,8%	0,4%	58,6%	11,9%	1,4%	18,4%	7,6	1,3
STB	HOSE	114.998	807.339	59.821	2,5%	0,8%	75,4%	10,1%	1,5%	20,7%	9,9	1,9
HDB	HOSE	114.114	784.096	64.626	2,5%	4,0%	47,2%	14,0%	2,0%	25,2%	8,0	1,8
VIB	HOSE	68.591	530.909	43.628	3,6%	3,0%	37,2%	11,9%	1,5%	17,8%	9,1	1,6
LPB	HOSE	156.832	513.613	40.700	1,7%	1,0%	76,2%	13,3%	2,0%	23,3%	15,8	3,9
TPB	HOSE	51.386	428.590	38.230	2,1%	1,9%	62,7%	13,2%	1,6%	16,9%	8,0	1,3
SSB	HOSE	55.335	379.014	39.488	2,0%	0,9%	73,6%	12,8%	2,1%	18,7%	8,1	1,4
MSB	HOSE	41.964	341.331	39.312	2,7%	1,2%	55,6%	12,4%	1,6%	13,7%	8,2	1,1
NAB	HOSE	25.821	314.798	21.240	2,9%	0,8%	39,0%	12,7%	1,5%	19,6%	6,7	1,2
OCB	HOSE	35.152	308.899	33.114	3,5%	2,0%	40,5%	12,5%	1,1%	9,4%	11,7	1,1
EIB	HOSE	49.362	256.442	26.067	2,7%	1,0%	41,2%	12,4%	1,4%	13,1%	14,9	1,9
ABB	UPCoM	13.113	204.917	15.373	2,8%	0,8%	56,9%	10,1%	0,7%	8,9%	10,3	0,9
BAB	HNX	13.543	184.958	12.204	1,3%	0,5%	101,1%	11,2%	0,7%	9,4%	11,7	1,1
VBB	UPCoM	9.636	178.671	9.073	2,5%	1,1%	52,4%	11,7%	0,6%	11,2%	10,9	1,1
NVB	HNX	17.150	144.054	6.555	11,4%	0,9%	13,0%	-	-	-	-	2,6
VAB	HOSE	9.307	133.952	9.421	1,1%	0,8%	88,3%	-	0,8%	11,0%	9,4	1,0
BVB	UPCoM	9.137	115.509	6.919	3,8%	1,0%	40,5%	11,9%	0,3%	4,2%	-	1,3
KLB	UPCoM	9.169	97.630	7.246	2,0%	1,6%	82,4%	12,3%	1,3%	17,5%	7,8	1,3
PGB	UPCoM	8.677	78.534	6.178	3,3%	1,8%	35,6%	10,0%	0,5%	6,2%	22,6	1,4
SGB	UPCoM	4.410	35.141	4.234	3,2%	6,1%	32,4%	14,8%	0,3%	2,1%	-	1,0
Trung bình		107.698	698.101	59.853	2,7%	1,5%	69,4%	12,2%	1,3%	15,0%	10,9	1,6
Trung vị		51.386	379.014	39.312	2,5%	1,0%	58,6%	12,2%	1,4%	17,1%	10,0	1,4

Nguồn: Fiinpro-X, ACBS

(Đơn vị: tỷ đồng, trừ khi chú thích khác)	Giá hiện tại (đồng):	31.850	Giá mục tiêu (đồng):	37.000	Vốn hóa (tỷ đồng):	253.489
KẾT QUẢ KINH DOANH	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần	34.349	41.021	38.175	49.080	57.351	74.646
Lợi nhuận từ dịch vụ	4.059	6.438	7.212	6.126	6.433	7.719
Lợi nhuận khác	5.894	10.338	4.353	7.048	9.648	9.392
Tổng thu nhập	44.301	57.797	49.739	62.255	73.432	91.757
Tăng trưởng (%)	13,5%	30,5%	-13,9%	25,2%	18,0%	25,0%
Chi phí hoạt động	(10.719)	(14.116)	(13.941)	(14.340)	(16.921)	(20.305)
LN trước dự phòng	33.583	43.681	35.798	47.915	56.511	71.452
Chi phí dự phòng	(19.219)	(22.461)	(24.994)	(27.903)	(28.495)	(34.422)
LN trước thuế	14.364	21.220	10.804	20.013	28.017	37.030
Tăng trưởng (%)	10,3%	47,7%	-49,1%	85,2%	40,0%	32,2%
LN sau thuế (sau lợi ích CĐTS)	11.721	18.168	9.974	15.779	22.048	29.198
EPS điều chỉnh (VND)	2.601	2.694	1.257	1.989	2.779	3.680

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Dư nợ tín dụng (bao gồm TPDN)	383.064	478.856	601.206	709.180	950.056	1.230.671
Tăng trưởng (%)	18,7%	25,0%	25,6%	18,0%	34,0%	29,5%
Tiền gửi khách hàng	241.837	303.151	442.368	485.667	616.797	789.500
Tăng trưởng (%)	3,6%	25,4%	45,9%	9,8%	27,0%	28,0%
Tổng tài sản	547.409	631.013	817.567	923.848	1.232.214	1.556.455
Vốn chủ sở hữu	78.372	96.838	134.631	141.905	159.986	185.217
BVPS (VND)	17.394	14.360	16.969	17.886	20.165	23.345

CHỈ SỐ	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Tỷ lệ nợ xấu (%)	4,6%	5,7%	5,0%	4,2%	3,4%	3,3%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (%)	60,9%	54,4%	51,9%	55,9%	57,9%	59,4%
NIM (%)	8,2%	8,1%	6,1%	6,4%	5,8%	5,8%
CIR (%)	24%	24%	28%	23%	23%	22%
ROA (%)	2,4%	3,1%	1,4%	1,8%	2,0%	2,1%
ROE (%)	17,9%	20,7%	8,6%	11,4%	14,6%	16,9%
CAR Basel 2 (%)	14,3%	14,9%	17,1%	15,5%	13,1%	12,0%
P/E (x)	21,6	14,0	25,4	16,1	11,5	8,7
P/B (x)	3,2	2,6	1,9	1,8	1,6	1,4
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0,0%	0,0%	3,8%	3,1%	1,6%	1,6%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 1000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)
trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)
trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Tài chính

Cao Việt Hùng, CFA

(+84 28) 7300 7000 (x1049)
hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng,

Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)
toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)
minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic

Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)
hungnt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)
huvvp@acbs.com.vn

NVPT – Dữ liệu thị trường

Mai Duy Anh

(+84 28) 7300 7000 (x1110)
anhmd@acbs.com.vn

CVPT – Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt

(+84 28) 7300 7000 (x1048)
datdt@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Giám đốc GD KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 20% trở lên.
KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 10% đến 20%.
TRUNG LẬP	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến 10%.
KÉM KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến -20%.
BÁN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -20% trở xuống.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày ở đây.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành KHẢ QUAN hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.